

MÁY KHOAN EZ-IO®

Hướng dẫn sử dụng



Teleflex

Vietnamese

ARROW® EZ-IO®
INTRAOSSEOUS VASCULAR ACCESS

THÔNG TIN VỀ PIN:

- Máy khoan được làm kín và không được phép mở ra.
- Không thể thay pin.

CÁC CHỈ BÁO VÀ CẢNH BÁO:

- Đèn LED Máy khoan EZ-IO® sẽ sáng màu xanh lá cây khi bấm cò và có đủ điện năng.
- Đèn LED Máy khoan EZ-IO® sẽ nhấp nháy màu đỏ khi bấm cò và dung lượng pin chỉ còn 10%. Mua và thay máy khoan EZ-IO®.
- Đèn LED Máy khoan EZ-IO® sẽ không sáng, hoặc sẽ chớp sáng, khi pin hết hạn. Cần sử dụng máy khoan dự phòng hoặc phương pháp đặt thủ công.

BẢO QUẢN VÀ VỆ SINH:

Cần tuân thủ chính sách xử lý các thiết bị nhiễm bẩn của bệnh viện/cơ quan khi vệ sinh Máy khoan EZ-IO®.

Không nhúng vào hoặc sử dụng quá nhiều chất lỏng khi vệ sinh và khử trùng máy.

- Nếu có, tháo bộ phận bảo vệ cò máy và dây bảo hiểm khỏi Máy khoan EZ-IO® và những các bộ phận này vào nước. Sử dụng bàn chải lông mềm để loại bỏ các chất bẩn có thể nhìn thấy được khỏi nắp và dây bảo hiểm.
- Lau toàn bộ mặt ngoài của Máy khoan EZ-IO® bằng vải sạch mềm và ẩm, sử dụng bàn chải lông mềm nhúng vào nước để loại bỏ bất kỳ chất bẩn có thể nhìn thấy được trong tất cả thành phần của máy.
- Vệ sinh bộ phận bảo vệ cò máy và dây bảo hiểm và bề mặt bên ngoài của Máy khoan EZ-IO® với dung dịch có chất tẩy (ví dụ, Dispatch®) tuân theo các khuyến cáo cụ thể của nhà sản xuất dung dịch. Lau nhẹ toàn bộ mặt ngoài bao gồm lỗ mở bên trong xung quanh trục kim loại của máy khoan, vệ sinh và điều khiển cò máy.
- Đề dung dịch Dispatch® tiếp xúc với thiết bị, bộ phận bảo vệ cò máy và dây bảo hiểm trong ít nhất 2 phút. Lau tất cả bộ phận bằng vải sạch, mềm và được làm ẩm bằng nước.
- Lau khô tất cả bộ phận bằng vải sạch, mềm; lắp bộ phận bảo vệ cò máy vào. Kiểm tra để đảm bảo không còn mảnh vụn nhìn thấy được và không có hư hại.

Nếu môi trường điều trị ở cơ sở bạn yêu cầu tiệt trùng, hãy tiệt trùng Máy khoan EZ-IO® bằng Hệ thống STERRAD® 100S. Hệ thống STERRAD® là sản phẩm của "ADVANCED STERILIZATION PRODUCTS, Bộ phận thuộc Ethicon Inc., công ty thuộc Tập đoàn Johnson & Johnson.

CẢNH BÁO: Không được sửa đổi thiết bị này.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

MÔ TẢ:

- Máy khoan EZ-IO® là thiết bị y tế cầm tay loại bọc kín, chạy bằng pin lithium.

THÔNG TIN SẢN PHẨM:

- Số hiệu máy khoan: 9040 (Quản đội); 9058 (Dẫn sự).
- Các bộ phận được sử dụng: Kim tiêm truyền trong xương EZ-IO® – 15 mm; 25 mm; 45 mm.

THÔNG TIN AN TOÀN:

- Chỉ dẫn, chống chỉ định, cảnh báo, các biện pháp phòng ngừa và các thông tin an toàn khác được nêu trong Hướng dẫn sử dụng Hệ thống tiêm truyền trong xương EZ-IO® trước khi dùng.
- Vui lòng tham khảo Hướng dẫn sử dụng Hệ thống tiêm truyền trong xương EZ-IO® trước khi dùng. Nếu bạn có câu hỏi hoặc tờ thông tin này bị thiếu, hãy liên hệ ngay với đại diện bán hàng của Teleflex tại địa phương.
- Bạn có thể xem thêm thông tin về sản phẩm trên ArrowEZIO.com.
- Vì đây là thiết bị y tế khẩn cấp, do đó, bạn nên luôn mang theo bộ đồ dự phòng.

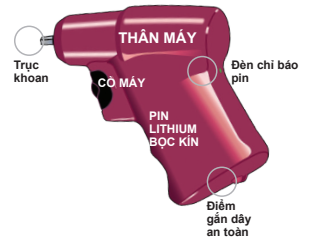
THÔNG TIN QUAN TRỌNG DÀNH CHO NGƯỜI DÙNG:

Để Hệ thống tiêm truyền trong xương EZ-IO® hoạt động hiệu quả, cần đảm bảo các điều kiện được khuyến nghị dưới đây. Không đảm bảo được các điều kiện này sẽ dẫn đến mất hiệu lực áp dụng các bảo hành.

- Chỉ sử dụng sản phẩm này theo đúng hướng dẫn sử dụng và nội dung trên nhãn mác sản phẩm hiện hành.
- Không được điều chỉnh, sửa đổi, bảo dưỡng kỹ thuật hoặc sửa chữa.
- Không kết nối sản phẩm này hoặc các bộ phận của sản phẩm với các sản phẩm không được Teleflex khuyến nghị.
- Chỉ sử dụng bộ kim tiêm truyền trong xương EZ-IO® với sản phẩm này.
- Kiểm tra trực quan xem máy khoan có bị nứt hoặc có góc sắc nhọn nào không trước khi sử dụng.
- Tránh làm đổ bất kỳ chất lỏng nào lên bất cứ bộ phận nào của sản phẩm.
- Không dùng lực quá mạnh trong khi tiêm. Hãy để Máy khoan EZ-IO® tự thực hiện công việc.

BẢO QUẢN:

- Có thể bảo quản Máy khoan EZ-IO® và các phụ kiện ở nhiệt độ từ -20°C đến 50°C (-4°F đến 122°F).
- Thời gian bảo quản dự kiến của Máy khoan EZ-IO® là 10 năm hoặc xấp xỉ 500 lần tiêm.
- Tuổi thọ của thiết bị tùy thuộc vào việc sử dụng thực tế (mật độ xương và thời gian tiêm bình), bảo quản và tần suất kiểm tra.
- Khi bảo quản cả bộ sản phẩm tiêm truyền trong xương (VAP), hãy tháo nắp bảo vệ cò máy khoan để tránh vô tình bật Máy khoan EZ-IO®.



Tuyên bố - Phát xạ điện từ

Máy khoan EZ-IO® được chủ định sử dụng trong môi trường điện từ cụ thể dưới đây. Khách hàng hoặc người dùng Máy khoan EZ-IO® phải đảm bảo rằng máy được sử dụng trong môi trường này.

Thử nghiệm phát xạ	Tuân thủ	Tuân thủ
Phát xạ tần số vô tuyến CISPR 11	Nhóm 1	Máy khoan EZ-IO® chỉ sử dụng năng lượng vô tuyến cho chức năng bên trong máy. Do đó việc phát xạ tần số vô tuyến rất thấp và dường như không gây nhiễu cho thiết bị điện tử xung quanh.
Phát xạ tần số vô tuyến CISPR 11	Loại B	Máy khoan EZ-IO® thích hợp sử dụng trong tất cả các cơ sở, bao gồm các cơ sở dân dụng và cả những cơ sở được kết nối trực tiếp với mạng lưới điện công cộng có điện áp thấp cung cấp cho các tòa nhà sử dụng cho các mục đích dân dụng.
Phát xạ hài IEC 61000-3-2	Không áp dụng	
Phát xạ khi biến động/chập chờn điện áp IEC 61000-3-3	Không áp dụng	

Tuyên bố - Miễn nhiễm điện từ

Máy khoan EZ-IO® được chủ định sử dụng trong môi trường điện từ cụ thể dưới đây. Khách hàng hoặc người dùng Máy khoan EZ-IO® phải đảm bảo rằng máy được sử dụng trong môi trường này.

Thử nghiệm miễn nhiễm	Mức thử nghiệm IEC 60601	Mức tuân thủ	Hướng dẫn về môi trường điện từ
Phóng tĩnh điện (ESD) IEC 61000-4-2	+/- 8 kV tiếp xúc +/- 15 kV không khí	+/- 8 kV tiếp xúc +/- 15 kV không khí	Sàn phải bằng gỗ, bê tông hoặc gạch men. Nếu sàn được lát bằng vật liệu tổng hợp thì độ ẩm tương đối phải đạt tối thiểu 30%.
Chuyển tiếp/Đột biến quá độ nhanh về điện IEC 61000-4-4	+/- 2 kV cho dây cấp nguồn +/- 1 kV cho dây đầu vào, đầu ra	Không áp dụng (chạy bằng pin) Không áp dụng (không có dây vào/ra)	Chất lượng nguồn điện lưới phải là nguồn điện trong môi trường thương mại hoặc bệnh viện thông thường.
Đột biến IEC 61000-4-5	2 kV (tối đa)	Không áp dụng (chạy bằng pin)	Chất lượng nguồn điện lưới phải là nguồn điện trong môi trường thương mại hoặc bệnh viện thông thường.
Giảm điện áp, gián đoạn trong thời gian ngắn và biến đổi điện áp trên đường dây cấp điện IEC 61000-4-11	0% UT; 0,5 chu kỳ 0% UT; 1 chu kỳ 70% UT; 25/30 chu kỳ 0% UT; 250/300 chu kỳ	Không áp dụng (chạy bằng pin)	Chất lượng nguồn điện lưới phải là nguồn điện trong môi trường thương mại hoặc bệnh viện thông thường. Nếu người dùng Máy khoan EZ-IO® cần tiếp tục vận hành trong khi mất nguồn điện lưới, chúng tôi khuyến nghị nên cấp nguồn cho máy khoan từ bộ lưu điện hoặc pin.
Từ trường nguồn điện (50/60Hz) IEC 61000-4-8	30 A/m	30 A/m	Từ trường nguồn điện phải ở các mức đặc trưng cho vị trí thông thường trong môi trường thương mại hoặc bệnh viện điển hình.

LƯU Ý: Ur là điện áp lưới điện xoay chiều trước khi áp dụng mức thử nghiệm.

Hướng dẫn và Tuyên bố của nhà sản xuất — Miễn nhiệm điện từ			
Máy khoan EZ-IO® được chủ định sử dụng trong môi trường điện từ cụ thể dưới đây. Khách hàng hoặc người dùng Máy khoan EZ-IO® phải đảm bảo rằng máy được sử dụng trong môi trường này.			
Thử nghiệm miễn nhiễm	Mức thử nghiệm IEC 60601	Mức tuân thủ	Hướng dẫn về môi trường điện từ
RF truyền dẫn IEC 61000-4-6 RF bức xạ IEC 61000-4-3 Các trường lẫn cận từ thiết bị liên lạc không dây RF	3 Vrms 150 kHz đến 80 MHz	Không áp dụng (chạy bằng pin) 10 V/m 9 đến 28 V/m	Không được sử dụng thiết bị liên lạc cầm tay và di động có tần số vô tuyến gần với bất kỳ phần nào của máy khoan, kể cả dây cáp ở khoảng cách ngắn hơn được khuyến nghị được tính từ phương trình áp dụng cho tần số của thiết bị phát. Khoảng phân cách khuyến nghị $d = \left[\frac{3,5}{V_1} \right] \sqrt{P}$ $d = \left[\frac{3,5}{E_1} \right] \sqrt{P}$ $d = \left[\frac{7}{E_2} \right] \sqrt{P}$ trong đó P là định mức công suất tối đa của thiết bị phát tính bằng watt (W) theo nhà sản xuất thiết bị phát và d là khoảng phân cách đề xuất tính bằng mét (m). Trường lực từ thiết bị phát tần số vô tuyến có định theo xác định của khảo sát điện từ tại chỗ, a nên thấp hơn mức tuân thủ trong mỗi dải tần số.b Nhiều có thể xuất hiện trong vùng lân cận của thiết bị được đánh dấu bằng biểu tượng sau: 
	10 V/m 80 MHz đến 2,7 GHz		
	9 đến 28 V/m		
	15 tần số chuyên biệt		
	GHI CHÚ 1 Ở tần số 80 MHz và 800 MHz áp dụng dải tần số cao hơn. GHI CHÚ 2 Các hướng dẫn này có thể không áp dụng trong mọi trường hợp. Lan truyền điện từ bị ảnh hưởng bởi độ hấp thụ và sự phản xạ từ các cấu trúc, vật thể và con người		
a Trường lực từ thiết bị phát cố định, như các trạm gốc cho điện thoại vô tuyến (di động/không dây) và vô tuyến di động mặt đất, radio không chuyên, phát sóng radio AM, FM và sóng truyền hình không thể được dự báo một cách chính xác về mặt lý thuyết. Nên xem xét khảo sát địa điểm có điện từ để đánh giá môi trường điện từ do máy phát tần số vô tuyến cố định. Nếu trường lực được đo tại điểm Máy khoan EZ-IO® được sử dụng vượt quá mức tuân thủ về tần số vô tuyến áp dụng ở trên, nên theo dõi Máy khoan EZ-IO® để đảm bảo hoạt động bình thường. Nếu quan sát có hoạt động bất thường, cần áp dụng các biện pháp khác như đổi hướng hoặc di chuyển Máy khoan EZ-IO® đến vị trí khác. b Đối với dải tần số từ 150 kHz đến 80 MHz, trường lực nên thấp hơn 3 V/m.			



THÔNG TIN BẢO HÀNH

BẢO HÀNH CÔNG KHAI CÓ THỜI HẠN VÀ TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM CỦA TELEFLEX

Teleflex chỉ bảo hành cho người dùng cuối ban đầu của Sản phẩm ("**Người dùng cuối**") trong suốt Thời gian bảo hành còn hiệu lực, rằng: (a) Sản phẩm phân cứng tuân thủ theo quy cách của sản phẩm đó được Teleflex lập thành văn bản ở mọi khía cạnh về vật liệu trong thời gian nào ngắn hơn theo điều kiện (i) một năm sau ngày giao hàng cho Người dùng cuối hoặc (ii) số lần sử dụng Sản phẩm phân cứng như được quy định bởi Teleflex trong quy cách sản phẩm được lập thành văn bản và (b) việc thải bỏ Sản phẩm phải tuân thủ quy cách của sản phẩm đó được Teleflex lập thành văn bản ở mọi khía cạnh về vật liệu đến ngày hết hạn được chỉ định cho sản phẩm có thể thải bỏ đó (gọi chung là "**Thời gian bảo hành**"), trừ khi Sản phẩm đã bị lạm dụng về mặt vật lý, sử dụng sai, sử dụng bất thường, sử dụng không tuân theo chỉ dẫn và hướng dẫn sử dụng đã được Teleflex công bố, gian lận, tháo dỡ, tác dụng lực vật lý bất thường, sơ suất hoặc do tai nạn ("**Bảo hành công khai**"). Teleflex không đảm bảo rằng hoạt động của Sản phẩm phân cứng sẽ không bị gián đoạn hoặc không có lỗi. Teleflex sẽ tùy ý quyết định sửa chữa, thay thế hoặc hoàn lại giá mua cho Người dùng cuối đối với Sản phẩm được Teleflex xác định là không tuân thủ ("Biện pháp khắc phục") với điều kiện là Người dùng cuối trả lại sản phẩm không tuân thủ đó cho Teleflex trong Thời gian bảo hành còn hiệu lực, với chi phí do Người dùng cuối chi trả và trước tiên phải gửi văn bản thông báo kịp thời đến Teleflex để Teleflex phát hành số Chứng nhận cấp phép hoàn trả ("**RMA**"). Sản phẩm được gửi đến Teleflex để thay thế theo bảo hành mà không có số RMA hợp lệ ghi bên ngoài bao bì vận chuyển, theo quyết định của Teleflex, sẽ được trả lại cho Người dùng cuối với chi phí do Người dùng cuối chi trả. Tất cả Sản phẩm không tuân thủ được hoàn trả sẽ trở thành tài sản của Teleflex. Trong phạm vi được pháp luật cho phép, Teleflex có thể sửa chữa hoặc thay thế các sản phẩm phân cứng không tuân thủ (a) bằng Sản phẩm mới hoặc Sản phẩm đã được sử dụng trước đây hoặc các bộ phận tương đương với sản phẩm mới về hiệu suất và độ tin cậy, hoặc (b) bằng Sản phẩm tương đương với Sản phẩm ban đầu đã ngừng sản xuất. Các Sản phẩm thay thế (hoặc các bộ phận của sản phẩm thay thế) được bảo hành trong thời gian còn lại của Thời gian bảo hành của Sản phẩm được thay thế. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ ĐƯỢC MÔ TẢ Ở ĐÂY SẼ LÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC DUY NHẤT VÀ DÀNH RIÊNG CHO NGƯỜI DÙNG CUỐI DO SẢN PHẨM KHÔNG TUÂN THỦ BẢO HÀNH CÔNG KHAI. TRONG PHẠM VI TỐI ĐA ĐƯỢC CHO PHÉP THEO LUẬT ÁP DỤNG, BẢO HÀNH CÔNG KHAI LÀ BẢO HÀNH DUY NHẤT VÀ DÀNH RIÊNG, THAY THẾ TẤT CẢ CÁC BẢO HÀNH KHÁC, DÙ LÀ CÔNG KHAI HAY NGÃM ĐỊNH HOẶC THEO LUẬT ĐỊNH, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN ĐỐI VỚI CÁC BẢO HÀNH NGÃM ĐỊNH VỀ KHẢ NĂNG BAN ĐƯỢC, KHÔNG VI PHẠM, PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ, THỎA MÃN VỀ CHẤT LƯỢNG HOẶC TÍNH PHÙ HỢP. NẾU TUYẾN BỐ KHUỐC TỪ TRÁCH NHIỆM CỦA MỌI BẢO HÀNH NGÃM ĐỊNH KHÔNG ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP THÌ BẢO HÀNH CÔNG KHAI ĐÓ ĐƯỢC GIỚI HẠN TRONG CHÍN MƯƠI (90) NGÀY KẾ TỪ NGÀY MUA BAN ĐẦU. NGOÀI VIỆC BẢO HÀNH CÔNG KHAI, SẢN PHẨM ĐƯỢC CUNG CẤP "NHƯ NGUYÊN TRẠNG" VÀ ĐƯỢC THIẾT KẾ ĐỂ DÀNH RIÊNG CHO NHÂN VIÊN Y TẾ CÓ TRÌNH ĐỘ SỬ DỤNG THEO QUYẾT ĐỊNH Y KHOA PHÙ HỢP TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP CẦN THIẾT VỀ MẶT Y TẾ. TELEFLEX TỪ CHỐI MỌI TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CÁC SẢN PHẨM PHÁT SINH TỪ VIỆC SỬ DỤNG SẢN PHẨM KHÔNG PHÙ HỢP VỚI CHỈ DẪN VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐƯỢC TELEFLEX BAN HÀNH. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, TELEFLEX KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHÁCH HÀNG HOẶC BÊN THỨ BA NÀO ("NGƯỜI YẾU CẦU BỒI THƯỜNG"), DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC NÀO, VÈ BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO DÙ LÀ ĐẶC BIỆT, KHÔNG BỒI THƯỜNG, DO HẬU QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, THEO LUẬT ĐỊNH HOẶC DO TRỪNG PHẠT Ở BẤT KỲ DẠNG NÀO, PHÁT SINH TRONG HỢP ĐỒNG HOẶC VI PHẠM LUẬT PHÁP (BAO GỒM CẢ SƠ SUẤT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ SẢN PHẨM NGHIÊM NGẶT), BẤT KỂ HÌNH THỨC HÀNH ĐỘNG PHÁP LÝ NGAY CẢ KHI TELEFLEX BIẾT TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA CÁC THIẾT HẠI ĐÓ. TỔNG TRÁCH NHIỆM CỦA TELEFLEX LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM KHÔNG VƯỢT QUÁ TỔNG SƠ TIỀN MÀ NGƯỜI YẾU CẦU BỒI THƯỜNG ĐÃ TRẢ CHO TELEFLEX TRONG SUỐT MƯƠI HAI (12) THÁNG TRƯỚC NGÀY XẢY RA SỰ KIỆN DẪN ĐẾN KHIẾU NẠI ĐỐI VỚI TELEFLEX.

Khoảng phân cách khuyến nghị giữa thiết bị liên lạc cầm tay và di động có tần số vô tuyến và Máy khoan EZ-IO®

Máy khoan EZ-IO® được chủ định sử dụng trong môi trường điện từ có kiểm soát nhiễu loạn tần số vô tuyến bức xạ. Khách hàng hoặc người dùng Máy khoan EZ-IO® có thể ngăn nhiễu điện từ bằng cách duy trì một khoảng cách tối thiểu giữa thiết bị liên lạc cầm tay và di động có tần số vô tuyến (thiết bị phát) và Máy khoan EZ-IO® theo khuyến nghị dưới đây, theo công suất đầu ra tối đa của thiết bị liên lạc.

Công suất định mức tối đa của thiết bị phát W	Khoảng phân cách theo tần số thiết bị phát m		
	150 kHz đến 80 MHz $d = \left[\frac{3,5}{V_1} \right] \sqrt{P}$	80 MHz đến 800 MHz $d = \left[\frac{3,5}{E_1} \right] \sqrt{P}$	800 MHz đến 2,5 GHz $d = \left[\frac{7}{E_2} \right] \sqrt{P}$
0,01	0,12	0,12	0,23
0,1	0,38	0,38	0,73
1	1,2	1,2	2,3
10	3,8	3,8	7,3
100	12	12	23
Đối với thiết bị phát có công suất định mức tối đa không liệt kê trên đây, khoảng phân cách khuyến nghị là theo mét (m) có thể được ước tính bằng phương trình áp dụng cho tần số thiết bị phát, trong đó P là định mức công suất tối đa của máy phát tính bằng watt (W) theo nhà sản xuất thiết bị phát.			
GHI CHÚ 1 Ở 80 MHz và 800 Mhz áp dụng khoảng phân cách cho dải tần số cao hơn. GHI CHÚ 2 Các hướng dẫn này có thể không áp dụng trong mọi trường hợp. Lan truyền điện từ bị ảnh hưởng bởi độ hấp thụ và sự phản xạ từ các cấu trúc, vật thể và con người			

- Thiết bị điện y tế cần lưu ý đặc biệt về tính tương thích điện từ (EMC), đồng thời cần được lắp đặt và đưa vào sử dụng theo đúng thông tin về EMC được cung cấp trong hướng dẫn sử dụng này.
- Không sử dụng thiết bị liên lạc RF cầm tay trong phạm vi 30 cm (12 inch) so với bất kỳ bộ phận nào của Máy khoan EZ-IO® bao gồm các dây cáp ghi rõ bởi nhà sản xuất. Nếu không, hiệu năng của thiết bị có thể suy giảm.
- Việc sử dụng các phụ kiện, bộ cảm biến và dây cáp khác với chỉ định của nhà sản xuất có thể dẫn đến tăng phát thải hoặc giảm khả năng miễn nhiễm của Máy khoan EZ-IO®.
- Phải quan sát Máy khoan EZ-IO® để đảm bảo máy hoạt động bình thường ở thiết lập sẽ được sử dụng.
- Máy khoan EZ-IO® được thiết kế và thử nghiệm cách quãng với chu kỳ hoạt động bật 10 giây, tắt 1 phút trong 5 chu kỳ liên tiếp. Để máy nguội trong 1 giờ.
- Điều kiện môi trường sử dụng: -20o đến + 30oC; 0 đến 90% độ ẩm tương đối

Xếp loại thiết bị	
Loại bảo vệ chống điện giật	Không áp dụng, thiết bị dùng pin bên trong
Mức độ bảo vệ chống điện giật	Bộ phận được ứng dụng loại BF
Mức độ bảo vệ chống nước xâm nhập	Bảo vệ thông thường IPX0
Mức độ an toàn hoặc sử dụng khi có hỗn hợp chất gây mê dễ cháy	Thiết bị không phù hợp để sử dụng cùng với hỗn hợp chất gây mê dễ cháy có không khí hoặc oxy hoặc nitơ ôxit

ArrowEZIO.com SỐ ĐIỆN THOẠI KHẨN CẤP: 1.800.680.4911



Dịch vụ khách hàng: 1.866.479.8500



Sản xuất cho: Teleflex Medical
IDA Business & Technology Park,
Dublin Rd, Athlone,
Co. Westmeath, Ireland



4001639
Tương ứng UL STD 60601-1
Đạt chứng nhận CSA STD C22.2 số 601.1



Hệ thống này tuân thủ theo Chỉ thị về thiết bị y tế (93/42/EEC)



Chỉ bác sĩ mới được bán hoặc chỉ định thiết bị này.



Số sê-ri



Tham khảo hướng dẫn sử dụng



Tránh sử dụng sáng mặt trời
Gió khô
Lưu trữ giữa -20 ~ 50°C (-4 ~ 122°F)
53 kPa
Giới hạn áp suất khí quyển
Giới hạn độ ẩm



Mức độ bảo vệ chống điện giật là bộ phận ứng dụng loại BF.



Tránh sử dụng sáng mặt trời



Gió khô



Lưu trữ giữa -20 ~ 50°C (-4 ~ 122°F)



53 kPa



Giới hạn độ ẩm

Teleflex, logo Teleflex, Arrow, logo Arrow, EZ-IO, EZ-Connect và EZ-Stabilizer là các thương hiệu hoặc các thương hiệu đã đăng ký của Teleflex Incorporated hoặc các công ty liên kết của hãng, tại Hoa Kỳ và/hoặc tại các quốc gia khác. Tất cả các thương hiệu khác là các thương hiệu của các chủ sở hữu tương ứng.
(C) 2019 Teleflex Incorporated. All rights reserved.

IA8068VI-R00